| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 2**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc** |

Bản án số: 161/2025/HS-ST
Ngày: 11/9/2025

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quốc Lưu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Bá Chương

2. Bà Hồ Thị Thanh Dung

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Ngọc Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Huỳnh Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2025, đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn C**, sinh năm 1995; Giới tính: Nam; nơi sinh: tỉnh Bạc Liêu (nay là tỉnh Cà Mau); Nơi thường trú: ấp B, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu (nay là ấp B, xã Đ, tỉnh Cà Mau); nơi ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 01/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Văn Q và bà Trần Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 17/8/2024 (có mặt).

**2. Lê Thanh T1**, sinh năm 1997; Giới tính: Nữ; nơi sinh: tỉnh Vĩnh Long; Nơi thường trú: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long); nơi ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: không; con ông Lê Thanh H và bà Trương Thị Thu P; bị cáo chưa có chồng, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 09/6/2016, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí

Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng, kể từ ngày 26/3/2016, theo Quyết định số 441/2016/QĐHC-ST;

- Ngày 25/4/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 41/2019/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/3/2020; nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 30/10/2020;

- Ngày 22/10/2020, Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 19 tháng, kể từ ngày 27/7/2020, theo Quyết định số 268/2020/QĐ-TA.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 17/8/2024 (có mặt).

**3. Nguyễn Văn L**, sinh năm: 1993; Giới tính: Nam; nơi sinh: tỉnh Bạc Liêu (nay là tỉnh Cà Mau ); Nơi thường trú: ấp B, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu (nay là ấp B, xã Đ, tỉnh Cà Mau); nơi ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 01/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Văn Q và bà Trần Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 17/8/2024 (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Vào lúc 10 giờ 15 phút, ngày 05/8/2024, Đội Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an thành phố T phối hợp Công an phường L, thành phố T tiến hành kiểm tra hành chính khách sạn M, địa chỉ: số A đường N, khu phố C, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). Qua kiểm tra phát hiện các phòng số 05, số 06 và số 09 có biểu hiện nghi vấn tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an phường L tiến hành thu giữ vật chứng và đưa các đối tượng liên quan gồm Nguyễn Văn C, Lê Thanh T1 và Nguyễn Văn L về làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố T (nay là Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H), Nguyễn Văn C, Lê Thanh T1 và Nguyễn Văn L khai nhận:

Ngày 24/7/2024, Nguyễn Văn L đến khách sạn M, địa chỉ số A đường N, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (Phòng số 9 lầu 2) thuê ở. Đến ngày 25/7/2024, L có nhu cầu mua ma túy tổng hợp về sử dụng nên tham gia nhóm Facebook "Hội Đập đá" và tìm được số điện thoại di động rồi liên lạc với người bán ma túy hẹn ra khu vực dưới chân cầu R, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) để mua ma túy. Sau đó, có người thanh niên (không rõ lai lịch) đến điểm hẹn, cầm sẵn

ma túy trên tay giao cho L rồi L trực tiếp đưa 300.000 đồng cho thanh niên đó. Khi mua ma túy xong, L xóa số điện thoại, không nhớ rõ biển số và không nhớ mặt người bán ma túy do đeo khẩu trang và đội nón bảo hiểm. Khi giao ma túy xong thì người đó nhanh chóng bỏ đi.

Nguyễn Văn C và Lê Thanh T1 là người nghiện ma túy sống với nhau như vợ chồng. Tối ngày 02/8/2024, T1 và C đến Khách sạn M, địa chỉ: số A đường N, khu phố C, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) thuê Phòng số 6 lầu 2 để ở và sử dụng ma túy. Sau đó, có người đàn ông tên Đ (không rõ lai lịch) là người quen của C sử dụng tài khoản Zalo tên "Dược H" gọi và đến phòng của C tại khách sạn M đưa 500.000 đồng cho C để góp tiền mua ma túy về sử dụng. Lúc này T1 đang ngủ, C lấy điện thoại của T1 gọi cho T2 (không rõ lai lịch) đặt mua một góc tư ma túy với giá 1.000.000 đồng. Chấm sử dụng tài khoản V số tài khoản 1028813922 của C chuyển tiền cho T2. Khoảng 20 phút sau, có một người thanh niên (không rõ lai lịch) đến trước sảnh của khách sạn M gọi cho C, C đi bộ xuống sảnh lấy ma túy (ma túy được bỏ vào ốp lưng điện thoại rồi bỏ trong hộp giấy) rồi lên lại phòng. Khi lên đến phòng, C lấy kéo cắt làm đôi gói ma túy trên rồi đưa cho Đ một nửa, sau đó Đ đi về. Chấm lấy gói ma túy còn lại bỏ vào nỏ rồi dùng hột quẹt đốt sử dụng và gọi T1 dậy sử dụng chung. Sau khi sử dụng xong còn một ít ma túy trong nỏ Chấm để trên bàn.

Cùng lúc này, Nguyễn Văn L (anh ruột của C) đang ở Phòng số 9 lầu 2 của khách sạn M đi qua phòng tìm C để mượn nỏ về sử dụng ma túy. Khi mở cửa phòng, L thấy C đang bấm điện thoại, còn T1 thì đang ngủ, đồng thời thấy trên bàn trong phòng có nỏ bằng thủy tinh bên trong nỏ có chứa bột màu nâu (có một ít ma túy còn sót lại do C và T1 sử dụng trước đó) nên L hỏi "Chấm cho anh mượn cái nỏ nha" thì C đồng ý cho L mang nỏ về phòng của L để sử dụng ma túy. Sau khi về lại phòng, L đem nỏ vừa mượn được của C gắn vào chai nhựa màu trắng, nắp màu đen, trên nắp chai nhựa có gắn ống hút bằng nhựa màu trắng rồi lấy gói ma túy mua vào ngày 25/7/2024 bỏ thêm ma túy vào nỏ, sau đó đốt sử dụng, rồi đi ngủ (Các ngày 3,4/8/2024, L vẫn dùng nỏ mượn của C để sử dụng ma túy).

Ngày 03/8/2024, T1 gọi điện đến số 0795556446 của P (không rõ lai lịch) đặt mua 200.000 đồng ma túy tổng hợp, T1 sử dụng tài khoản Ngân hàng TMCP Q1 (M1) số 0933461683 do T1 đứng tên chuyển tiền cho P. Hơn 30 phút sau, P đến trước sảnh của khách sạn M gọi điện thoại cho T1, T1 nói C đi bộ xuống sảnh lấy rồi đem lên cả hai sử dụng.

Đến ngày 04/8/2024, C gọi điện thoại di động cho T2 (không rõ lai lịch) đặt mua ma túy tổng hợp nhưng không được nên C sử dụng điện thoại di động của T1 gọi cho H1 (không rõ lai lịch) đặt mua 300.000 đồng ma túy tổng hợp rồi đem qua khách sạn M để sử dụng. Trong lúc chờ H1 qua giao ma túy thì H2 (không rõ lai lịch) sử dụng zalo "Hiên" liên lạc nhờ C mua một góc tám ma túy với giá 600.000 đồng, rồi H2 sẽ đến khách sạn lấy ma túy. Thấy vậy, C gọi lại cho H1 không mua 300.000 đồng ma túy nữa mà giới thiệu H2 mua ma túy của

H1, mục đích để H1 cho C ma túy để C và T1 sử dụng.

Khoảng 20 phút sau, H1 đi lên Phòng số 6 lầu 2 của khách sạn M và gọi C. Chấm mở cửa phòng rồi H1 đi vào phòng để gói nylon để dưới sàn, H1 lấy gói ma túy bỏ vào nỏ do H1 mang theo, rồi dùng ống hút dưới sàn trong phòng C, lấy một phần ma túy bỏ vào nỏ để sử dụng và một phần cho vào bịch nylon nhỏ để bán cho H2, phần còn lại bỏ vào túi quần của H1 cất giấu. Sau đó, C đi bộ xuống sảnh của khách sạn mua nước suối và đợi H2 đến lấy ma túy. Cùng lúc này, trên Phòng số 6 còn lại H1 và T1, H1 sử dụng hộp quẹt đốt nỏ rồi sử dụng và nói T1 sử dụng chung. Sau khi sử dụng ma túy xong, H1 đưa cho T1 gói ma túy tổng hợp và 01 cân tiểu ly rồi nói "Cất giùm, ngày mai H1 đến lấy". Do sợ C biết sự việc trên nên T1 bỏ gói ma túy của H1 vào hộp nhựa màu xanh bên ngoài có in chữ Tyrotab cùng 01 cân tiểu ly bỏ vào hộp thiếc rồi để trên nóc thành cửa sổ của Phòng số 6 lầu 2 (Chấm không biết). Lúc này, H2 gọi điện thoại lại cho C báo đã đến khách sạn nên C đi bộ lên phòng để nói H1 xuống giao ma túy cho H2. Sau khi H1 đi, C lấy nỏ đốt sử dụng rồi nói T1 tiếp tục sử dụng, rồi cả hai đi ngủ.

Đến 10 giờ 15 phút ngày 05/8/2024, trong lúc C và T1 đang ngủ tại Phòng 6 lầu 2 và L đang ngủ tại Phòng 9 lầu 2 của khách sạn M thì bị Công an thành phố T kiểm tra, thu giữ: chai nhựa, bên ngoài có in nhãn hiệu "C2" nắp màu vàng, trên thân chai nhựa có gắn 01 ống hút màu hồng, trên nắp có gắn một ống thủy tinh chứa tinh thể màu nâu là ma túy do C, T1 và H1 chưa dụng chưa hết và 01 hộp thiếc bên trong có ma túy của H1 nhờ T1 giữ giùm (do T1 dùng tay đẩy rơi xuống mái tôn nhà số A, Nguyễn Văn T3, phường L, thành phố T).

Đồng thời, L đang ngủ tại Phòng số 9 lầu 2 khách sạn Mỹ T địa chỉ số A, Nguyễn Văn T3, khu phố, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) cũng bị Công an thành phố T kiểm tra thu giữ bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Quá trình điều tra, phát hiện Nguyễn Văn C còn có hành vi mua ma túy đá để cho Nguyễn Huỳnh Lâm D bán. Cụ thể: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 24/01/2024, Nguyễn Huỳnh Lâm D sử dụng Zalo tên "Nguyễn Huỳnh Lâm D" gọi vào Zalo tên "N" của Nguyễn Văn C để nhờ C mua giúp 2.500.000 đồng ma túy đá (với mục đích bán lại thu tiền lời), C đồng ý mua giúp D 2.500.000 đồng tiền ma túy đá và thêm 100.000 đồng tiền vận chuyển. Sau đó, C gọi điện thoại cho người đàn ông tên T2 (không rõ lai lịch) mua 2.500.000 đồng ma túy đá và hẹn giao ma túy tại khách sạn H4 số B Đường số A, phường L, thành phố T (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). Sau khi nhận được ma túy, C nói D đến Phòng 108 Khách sạn H5 để giao ma túy cho D, khi nào D bán được ma túy thì sẽ trả tiền lại cho C. Sau khi mua ma túy của C, D điều khiển xe đến đi về, khi đến trước địa chỉ A đường A, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) thì bị Công an bắt quả tang D đang cất giấu ma túy.

Kết luận giám định số: 9402/KL-KTHS ngày 14/8/2024 của Phòng K - Công an Thành phố H:

- Gói 1: Tinh thể không màu (mẫu giám định: 01 hộp nhựa màu xanh bên ngoài có chữ "Tyrotab" bên trong chứa 01 gói nylon chứa tinh thể không màu) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,5189g (bốn phẩy năm một tám chín gam), loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể màu nâu (mẫu giám định: 01 ống thủy tinh tính tinh thể màu nâu) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0776g (không phẩy không bảy bảy sáu gam), loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số: 4997/KL-KTHS ngày 30/8/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ C1:

- Trên hộp nhựa màu xanh bên ngoài có in chữ Tyrotab có ADN người. Phân tích được kiểu gen lẫn trong đó có kiểu gen của Lê Thanh T1;

- Trên gói nylon và ống thủy tinh đều có ADN người. Phân tích được các kiểu gen lẫn không đủ điều kiện truy nguyên.

Kết luận giám định số: 9403/KL-KTHS ngày 14/8/2024 của Phòng K - Công an Thành phố H:

- Gói 1: Tinh thể màu nâu (mẫu giám định: 01 nắp nhựa màu đen trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh dính tinh thể màu nâu) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1990g (không phẩy một chín chín không gam), loại Methamphetamine. (Thu giữ của Nguyễn Văn L).

- Gói 2: Tinh thể màu nâu (mẫu giám định: 01 ống thủy tinh tính tinh thể màu nâu) không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, tìm thấy Methamphetamine dưới dạng vệt. (Thu giữ của Nguyễn Văn L).

Kết luận giám định số 1875/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 5,3774 gam, loại Methamphetamine.

* Vật chứng vụ án và đồ vật thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo số thuê bao 0933461683 (thu giữ của Nguyễn Văn C);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo số thuê bao: 0937864584 (thu giữ của Lê Thanh T1);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo màu tím số thuê bao: 0879427242 (mặt kính bị nứt) (thu giữ của Nguyễn Văn L);

Thu giữ tại Phòng số 6 Lầu 2 (Phòng của Nguyễn Văn C và Lê Thanh T1) gồm:

- Thu giữ trên ghế nệm trong phòng gồm: 01 (một) chai nhựa, bên ngoài có in nhãn hiệu "C2" nắp màu vàng, trên thân chai nhựa có gắn 01 ống hút màu hồng (trên nắp có gắn một ống thủy tinh chứa tinh thể màu nâu);

- Thu giữ dưới sàn trong phòng gồm: 01 (một) bịch nylon màu đỏ bên

trong có:

+ 01 (một) cân tiểu ly màu trắng, không rõ nhãn hiệu;

+ 01 (một) hộp quẹt gas màu đỏ trắng;

+ 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng;

+ 01 (một) kẹp gắp màu trắng không rõ nhãn hiệu;

+ 01 (một) túi nylon được hàn kín một đầu bên trong không ghi nhận vật thể gì;

+ 03 (ba) đoạn ống hút bị cắt 1 đầu, 1 đầu được hàn kín;

- Thu giữ dưới tấm tôn nhà số A, Nguyễn Văn T3, Khu phố, phường L, thành phố T gồm:

+ 01 (một) hộp kim loại trên bề mặt có in chữ "MOLYNN";

+ 01 (một) kéo kim loại màu trắng trên bề mặt có in chữ "HTP Stainless Steel";

+ 01 (một) dao lam hiệu "Croma";

+ 01 (một) hộp quẹt màu vàng đỏ trên bề mặt có in chữ "GOOD LUCK";

+ 01 (một) kéo cán bằng nhựa màu đỏ, lưỡi bằng kim loại;

+ 01 (một) cân tiểu ly màu trắng (bị hư hỏng nặng);

+ 01 (một) đoạn ống hút bị cắt 1 đầu, 1 đầu được hàn kín;

+ 01 (một) hộp nhựa màu xanh bên ngoài có in chữ Tyrotab bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể không màu. Do T1 dùng tay hất xuống lúc bị kiểm tra;

- Thu giữ dưới sàn tại Phòng số 9 Lầu 2 (Phòng của Nguyễn Văn L) gồm: 01 (một) chai nhựa màu trắng (có gắn nắp màu đen, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng và 01 nỏ bằng thủy tinh có chứa tinh thể màu nâu);

- 02 (hai) gói niêm phong (gói 1 và gói 2) ghi vụ số 2873/2024, có chữ kí ghi tên GĐV Đại úy Phạm Huỳnh Minh T4 (ma túy còn lại sau giám định);

- 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 2874/2024, có chữ kí ghi tên GĐV Thiếu tá Trần Đình H3 (ma túy còn lại sau giám định).

[2] Bản Cáo trạng số 56/CT-VKSKV2 ngày 29/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố:

- Bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 và điểm a Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017;

- Bị cáo Lê Thanh T1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 và Khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017;

- Bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định

tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; bị cáo Lê Thanh T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

+ áp dụng điểm i khoản 2; khoản 5 Điều 251; điểm a Khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 55; Điều 58; Khoản 2 Điều 32; của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt là từ 15 năm đến 16 năm tù. Đề nghị xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn C số tiền 10.000.000 đồng.

+ áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; Khoản 1 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt các bị cáo Lê Thanh T1 từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt là từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm 06 tháng tù.

+ áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn C, Lê Thay T5 và Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì và các bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận về hành vi đã xảy ra và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm về với gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố T (nay là Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L, Lê Thanh T1 phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Ngày 05/8/2024, Đội Quản lý hành chính về trật tự xã hội – Công an thành phố T phối hợp với Công an phường L tiến hành kiểm tra khách sạn M (đường N, thành phố T). Qua kiểm tra, lực lượng chức năng phát hiện tại các phòng số 05, 06 và 09 có dấu hiệu nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành thu giữ vật chứng và đưa các đối tượng liên quan gồm Nguyễn Văn C, Lê Thanh T1 và Nguyễn Văn L về làm việc.

Quá trình điều tra cho thấy, Nguyễn Văn L từ ngày 25/7/2024 đã mua ma túy tổng hợp tại khu vực cầu R để sử dụng, nhiều lần dùng tại phòng số 9 khách sạn M. Nguyễn Văn C và Lê Thanh T1, vốn là người nghiện ma túy và sống chung như vợ chồng, đã thuê phòng số 6 của khách sạn từ ngày 02/8/2024 để sử dụng. Trong thời gian lưu trú, Chấm nhiều lần liên hệ các đối tượng tên T2, H1, P (không rõ lai lịch) để mua ma túy, vừa nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân vừa chia cho người khác. T1 cũng tham gia bằng cách chuyển tiền, nhận ma túy và cùng C sử dụng; ngoài ra T1 còn cất giấu ma túy cùng cân tiểu ly do đối tượng H1 gửi. Lực thường xuyên qua phòng của C để mượn dụng cụ sử dụng ma túy rồi đem về phòng số 9 để tiếp tục sử dụng.

Bên cạnh đó, điều tra còn xác định trước đó vào ngày 24/01/2024, Nguyễn Văn C có hành vi mua hộ Nguyễn Huỳnh Lâm D số ma túy trị giá 2.500.000 đồng để D bán lại kiếm lời. Sau khi nhận được ma túy từ C, D trên đường mang đi tiêu thụ thì bị Công an bắt quả tang khi đang cất giấu.

Kết luận giám định cho thấy toàn bộ số ma túy thu giữ của các đối tượng đều là Methamphetamine với tổng khối lượng nhiều gram, trong đó lớn nhất là 5,3774 gam từ vụ của D; tại khách sạn thu giữ 4,5189 gam, 0,199 gam và 0,0776 gam. Vật chứng vụ án còn có nhiều dụng cụ sử dụng ma túy, cân tiểu ly, điện thoại di động cùng số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong.

Hành vi của Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 và điểm a Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo Lê Thanh T1 đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 và Khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Các bị cáo trong khoảng thời gian ngắn đã thực hiện nhiều hành vi phạm tội liên quan đến mua bán, tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó có bị cáo đã nhân thân xấu, nhiều lần đi cai nghiện nhưng không rèn luyện, cải tạo bản thân và tiếp tục phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã thể hiện ý thức xem thường pháp luật Nhà nước. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo bằng hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung trong xã hội, đặt biệt là tội phạm về ma túy.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo số thuê bao 0933461683; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo số thuê bao: 0937864584; 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo màu tím số thuê bao: 0879427242; 01 cân tiểu ly màu trắng; 01 cân tiểu ly màu trắng, không rõ nhãn hiệu, là công cụ phương tiện phạm tội, nên Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

- 02 (hai) gói niêm phong (gói 1 và gói 2) ghi vụ số 2873/2024, có chữ kí ghi tên GĐV Đại úy Phạm Huỳnh Minh T4; 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 2874/2024, có chữ kí ghi tên GĐV Thiếu tá Trần Đình H3, Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy;

- 01 (một) chai nhựa, bên ngoài có in nhãn hiệu "C2" nắp màu vàng, trên thân chai nhựa có gắn 01 ống hút màu hồng; 01 bịch nylon màu đỏ; 01 (một) hộp quẹt gas màu đỏ trắng; 01 ké bấm bằng kim loại màu trắng; 01 kẹp gắp màu trắng không rõ nhãn hiệu; 01 túi nylon được hàn kín một đầu bên trong không ghi nhận vật thể gì; 03 đoạn ống hút bị cắt 1 đầu, 1 đầu được hàn kín; 01 hộp kim loại trên bề mặt có in chữ "MOLYNN"; 01 kéo kim loại màu trắng trên bề mặt có in chữ "HTP Stainless Steel"; 01 dao lam hiệu "Croma"; 01 hộp quẹt

màu vàng đỏ trên bề mặt có in chữ "GOOD LUCK"; 01 kéo cán bằng nhựa màu đỏ, lưỡi bằng kim loại; 01 đọa ống hút bị cắt 1 đầu, 1 đầu được hàn kính; 01 chai nhựa màu trắng; Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy;

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

- Bị cáo Lê Thanh T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

- Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm i Khoản 2; Khoản 5 Điều 251; điểm a Khoản 2 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Khoản 2 Điều 32; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 09 (chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt bị cáo Nguyễn Văn C phải chấp hành hình phạt chung là 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2024.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp phạt 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; Khoản 1 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T1 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; 03 (ba) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Áp dụng điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017. Tổng hợp hình phạt bị cáo Lê Thanh T1 phải chấp hành hình phạt chung là 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2024.

4. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2024.

5. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 (hai) gói niêm phong (gói 1 và gói 2) ghi vụ số 2873/2024, có chữ kí ghi tên GĐV Đại úy Phạm Huỳnh Minh T4; 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 2874/2024, có chữ kí ghi tên GĐV Thiếu tá Trần Đình H3;

+ 01 (một) chai nhựa, bên ngoài có in nhãn hiệu "C2" nắp màu vàng, trên thân chai nhựa có gắn 01 ống hút màu hồng; 01 bịch nylon màu đỏ; 01 (một) hộp quẹt gas màu đỏ trắng; 01 ké bấm bằng kim loại màu trắng; 01 kẹp gắp màu trắng không rõ nhãn hiệu; 01 túi nylon được hàn kín một đầu bên trong không ghi nhận vật thể gì; 03 đoạn ống hút bị cắt 1 đầu, 1 đầu được hàn kín; 01 hộp kim loại trên bề mặt có in chữ "MOLYNN"; 01 kéo kim loại màu trắng trên bề mặt có in chữ "HTP Stainless Steel"; 01 dao lam hiệu "Croma"; 01 hộp quẹt màu vàng đỏ trên bề mặt có in chữ "GOOD LUCK"; 01 kéo cán bằng nhựa màu đỏ, lưỡi bằng kim loại; 01 đọa ống hút bị cắt 1 đầu, 1 đầu được hàn kính; 01 chai nhựa màu trắng;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo số thuê bao 0933461683; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo số thuê bao: 0937864584; 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo màu tím số thuê bao: 0879427242; 01 cân tiểu ly màu trắng; 01 cân tiểu ly màu trắng, không rõ nhãn hiệu;

(Theo Phiếu nhập kho số NK25/400 ngày 09/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

6. Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Các bị cáo Nguyễn Văn C, Lê Thanh T1, Nguyễn Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Các bị cáo Nguyễn Văn C, Lê Thanh T1, Nguyễn Văn L có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND TP . HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND KV2 - TP . HCM;
- Cơ quan CSĐT Công an TP . HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa, Công an TP. HCM;
- Cơ quan THA.HS Công an TP. HCM;
- THADS TP . HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Trần Quốc Lưu**